BỘ XÂY DỰNG **CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:2930 /QĐ-CHK	*Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế xét nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung và nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc Cục Hàng không Việt Nam

CỤC TRƯỞNG CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 300/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ);

Căn cứ Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009; Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2012 và Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2013);

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 03/2021/TT-BNV của Bộ Nội vụ ngày 29 tháng 6 năm 2021);

Căn cứ Thông tư số 04/2005/TT-BNV ngày 05 tháng 01 năm 2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 60/2026/TT-BXD ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng phân cấp thẩm quyền thực hiện một số nội dung quản lý công chức, viên chức cho các Cục, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ công văn số 12826/BXD-TCCB ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Bộ Xây dựng về việc thực hiện chế độ tiền lương đối với công chức, viên chức;

Theo đề nghị của Trưởng phòng phòng Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung và nâng bậc lương trước thời hạn đối với

công chức, viên chức và người lao động thuộc Cục Hàng không Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký, thay thế Quyết định số 1966/QĐ-CHK ngày 28 tháng 10 năm 2016 của Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam về việc ban hành Quy chế nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc Cục Hàng không Việt Nam.

Điều 3. Trưởng phòng phòng Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc Cục Hàng không Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng (để báo cáo);
- Các Phó Cục trưởng;
- Lưu: VT, TCCB (H 25b),

C TRƯỞNG

BỘ XÂY DỰNG
CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

Uông Việt Dũng

BỘ XÂY DỰNG
CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Xét nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung và nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc Cục Hàng không Việt Nam

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CHK ngày tháng năm 2026 của Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc; điều kiện, tiêu chuẩn; quy trình thực hiện và các nội dung liên quan đến nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung, nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Cục Hàng không Việt Nam (Cục HKVN) theo phân cấp quản lý cán bộ (trừ các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Xây dựng).

Đối với các chế độ chính sách về tiền lương khác không quy định trong Quy chế này, thực hiện theo các quy định hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng

a) Công chức, viên chức thuộc khối cơ quan Cục và các đơn vị trực thuộc Cục Hàng không Việt Nam (Cảng vụ Hàng không miền Bắc, miền Trung, miền Nam; Trung tâm Y tế hàng không).

b) Người làm các công việc theo chế độ hợp đồng lao động tại khối cơ quan Cục và các đơn vị trực thuộc Cục Hàng không Việt Nam có thỏa thuận trong hợp đồng lao động áp dụng xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Điều 2. Nguyên tắc chung

1. Việc xem xét, quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung, nâng bậc lương trước thời hạn phải đảm bảo tính công khai, dân chủ, minh bạch, khách quan, công bằng, đồng thời động viên, khích lệ công chức, viên chức, người lao động tham gia các phong trào thi đua, đạt nhiều thành tích xuất sắc; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

2. Mỗi cá nhân có thể được nâng bậc lương trước thời hạn nhiều lần trong suốt quá trình công tác. Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

3. Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn căn cứ vào thành tích cao nhất đạt được của cá nhân. Nếu thành tích cao nhất bằng nhau thì xét đến các thành tích khác. Trường hợp có nhiều người có thành tích như nhau thì thực hiện ưu tiên theo quy định tại Khoản 2 Điều 11 của Quy chế này.

4. Trường hợp công chức, viên chức và người lao động vừa đủ điều kiện nâng lương trước hạn do lập thành tích xuất sắc, vừa có thông báo nghỉ hưu, thì cá nhân được lựa chọn một chế độ nâng bậc lương trước thời hạn có lợi nhất.

Chương II

NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN

Điều 3. Điều kiện, tiêu chuẩn xét nâng bậc lương thường xuyên

Công chức, viên chức và người lao động chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch công chức (sau đây gọi là ngạch), trong chức danh nghề nghiệp viên chức (sau đây gọi là chức danh) thì được xét nâng 01 bậc lương thường xuyên khi có đủ điều kiện và tiêu chuẩn sau đây:

1. Điều kiện về thời gian giữ bậc trong ngạch, trong chức danh

a) Đối với các ngạch, chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên: Sau 3 năm (đủ 36 tháng) giữ bậc lương trong ngạch hoặc trong chức danh được xét nâng 01 bậc lương.

b) Đối với các ngạch, chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống và nhân viên thừa hành, phục vụ: Sau 2 năm (đủ 24 tháng) giữ bậc lương trong ngạch hoặc trong chức danh được xét nâng 01 bậc lương.

2. Tiêu chuẩn xét nâng bậc lương thường xuyên

Công chức, viên chức và người lao động có đủ điều kiện thời gian giữ bậc quy định tại Khoản 1 Điều này và đạt đủ 02 tiêu chuẩn sau đây trong suốt thời gian giữ bậc lương thì được nâng 01 bậc lương thường xuyên:

a) Đối với công chức

- Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

- Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức.

b) Đối với viên chức và người lao động

- Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

- Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách,

cảnh cáo, cách chức.

Điều 4. Thời gian được tính vào thời gian để xét nâng bậc lương thường xuyên

1. Thời gian nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động.

2. Thời gian nghỉ hưởng chế độ thai sản theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

3. Thời gian nghỉ ốm đau, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hưởng bảo hiểm xã hội cộng dồn từ 6 tháng trở xuống (trong thời gian giữ bậc) theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

4. Thời gian được cấp có thẩm quyền quyết định cử đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước, ở nước ngoài (bao gồm cả thời gian đi theo chế độ phu nhân, phu quân theo quy định của Chính phủ) nhưng vẫn trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị.

5. Thời gian cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tham gia phục vụ tại ngũ theo Luật Nghĩa vụ quân sự.

Điều 5. Thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên

1. Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương.

2. Thời gian đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước và ở nước ngoài vượt quá thời hạn do cơ quan có thẩm quyền quyết định.

3. Thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam và các loại thời gian không làm việc khác ngoài quy định tại Điều 4 của Quy chế này.

4. Thời gian tập sự (bao gồm cả trường hợp được hưởng 100% mức lương của ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức tập sự).

5. Thời gian cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đào ngũ trong quá trình thực hiện nghĩa vụ quân sự tại ngũ.

6. Thời gian thử thách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động bị phạt tù nhưng cho hưởng án treo; trường hợp thời gian thử thách ít hơn thời gian bị kéo dài nâng bậc lương thường xuyên tính theo thời gian bị kéo dài nâng bậc lương thường xuyên.

7. Thời gian nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định hiện hành của pháp luật.

Tổng các loại thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên quy định tại Điều này (nếu có) được tính tròn tháng, nếu có thời gian lẻ không tròn tháng thì được tính như sau: Dưới 11 ngày làm việc (không bao gồm các ngày nghỉ hàng tuần và ngày nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động) thì không tính; từ 11 ngày làm việc trở lên tính bằng 01 tháng.

Điều 6. Thời gian bị kéo dài xét nâng bậc lương thường xuyên

1. Trong thời gian giữ bậc lương hiện tại, nếu công chức, viên chức và người

lao động đã có thông báo hoặc quyết định bằng văn bản của cấp có thẩm quyền là không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm hoặc bị kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức thì bị kéo dài thời gian tính nâng bậc lương thường xuyên so với thời gian quy định tại Khoản 1 Điều 3 như sau:

a) Kéo dài 12 tháng đối với các trường hợp:

- Công chức bị kỷ luật cách chức;

- Viên chức/người lao động bị kỷ luật cách chức.

b) Kéo dài 06 tháng đối với các trường hợp:

- Công chức và người lao động bị kỷ luật khiển trách hoặc cảnh cáo;

- Viên chức bị kỷ luật cảnh cáo;

- Công chức, viên chức, người lao động được cấp có thẩm quyền đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm; trường hợp trong thời gian giữ bậc có 02 năm không liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ được giao thì mỗi năm không hoàn thành nhiệm vụ được giao bị kéo dài 06 tháng.

c) Kéo dài 03 tháng đối với viên chức bị kỷ luật khiển trách.

d) Trường hợp vừa bị đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ được giao vừa bị kỷ luật thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên là tổng các thời gian bị kéo dài quy định tại các Điểm a, b và c Khoản này.

đ) Trường hợp bị đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ do bị kỷ luật (cùng một hành vi vi phạm) thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên tính theo hình thức kỷ luật tương ứng quy định tại các Điểm a, b và c Khoản này.

e) Trường hợp công chức, viên chức và người lao động là đảng viên bị kỷ luật Đảng: nếu đã có quyết định kỷ luật về hành chính thì thực hiện kéo dài thời gian nâng bậc lương thường xuyên theo hình thức xử lý kỷ luật hành chính; nếu không có quyết định kỷ luật về hành chính thì thực hiện kéo dài thời gian nâng bậc lương thường xuyên theo hình thức xử lý kỷ luật Đảng tương ứng với các hình thức xử lý kỷ luật hành chính quy định tại khoản này.

2. Trường hợp đã có kết luận của cơ quan có thẩm quyền là oan, sai sau khi bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam, bị kỷ luật (khiển trách, cảnh cáo, cách chức) thì thời gian này được tính lại các chế độ về nâng bậc lương thường xuyên như sau:

a) Thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam do oan, sai được tính lại vào thời gian để xét nâng bậc lương.

b) Không thực hiện kéo dài thời gian xét nâng bậc lương đối với các hình thức kỷ luật do oan, sai.

c) Được truy lĩnh tiền lương, truy nộp bảo hiểm xã hội (bao gồm cả phần bảo hiểm xã hội do cơ quan, đơn vị đóng) theo các bậc lương đã được tính lại.

Điều 7. Quy trình thực hiện xét nâng bậc lương thường xuyên

1. Đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Xây dựng và Cục Hàng không Việt Nam.

a) Các cơ quan, đơn vị lập hồ sơ gửi về Cục Hàng không Việt Nam (qua Phòng Tổ chức cán bộ) trước thời điểm đủ tiêu chuẩn, điều kiện ít nhất 01 tháng. Hồ sơ đề nghị bao gồm:

(1) Văn bản đề nghị của cơ quan, đơn vị;

(2) Danh sách trích ngang các trường hợp đủ điều kiện đề nghị *(theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Quy chế này).*

(3) Bản sao Quyết định nâng bậc lương hoặc Quyết định hưởng phụ cấp thâm niên gần nhất;

(4) Bản sao Phiếu đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức, người lao động trong toàn bộ thời gian giữ bậc lương/mức phụ cấp hiện hưởng.

(5) Các giấy tờ khác có liên quan (nếu có).

b) Phòng Tổ chức cán bộ chủ trì rà soát, thẩm định hồ sơ, đối chiếu tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, tổng hợp trình Cục trưởng:

- Quyết định nâng bậc lương thường xuyên đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền quản lý của Cục Hàng không Việt Nam;

- Hoàn thiện hồ sơ, thực hiện thủ tục đề nghị nâng bậc lương thường xuyên đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Xây dựng

2. Thủ trưởng đơn vị quyết định việc nâng bậc lương thường xuyên đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ (trừ các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quản lý của Cục HKVN).

Chương III

NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Điều 8. Điều kiện, tiêu chuẩn xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ

Công chức, viên chức và người lao động quy định tại khoản 2 Điều 1 Quy chế này được xét nâng 01 bậc lương trước thời hạn (tối đa là 12 tháng) do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ khi đáp ứng đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây:

1. Thuộc chỉ tiêu biên chế hoặc số lượng người làm việc đã được cấp có thẩm quyền giao/phê duyệt.

2. Chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch công chức/chức danh nghề nghiệp viên chức, đạt đủ tiêu chuẩn xét nâng bậc lương thường xuyên quy định tại Khoản 2 Điều 3 Quy chế này và tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường

xuyên.

3. Lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản, đạt một trong các danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng quy định tại Khoản 3 Điều 10 Quy chế này.

Điều 9. Xác định số người thuộc tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ

1. Tỷ lệ công chức, viên chức và người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ (sau đây gọi là nâng bậc lương trước thời hạn) trong một năm không vượt quá 10% tổng số công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương (thuộc biên chế hoặc số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao/phê duyệt) của Cục HKVN (khối cơ quan Cục và các đơn vị) tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn (tỷ lệ này không bao gồm các trường hợp nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu).

2. Cách tính số người thuộc tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn

a) Cứ mỗi 10 người trong danh sách trả lương (không tính số dư ra dưới 10 người sau khi lấy tổng số người trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị chia cho 10), cơ quan, đơn vị được xác định có 01 người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc.

b) Quý IV hàng năm, Phòng Tổ chức cán bộ căn cứ vào tổng số người trong danh sách trả lương dư ra dưới 10 người (bao gồm cả cơ quan, đơn vị có dưới 10 người trong danh sách trả lương) tham mưu để giao thêm số người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc ngoài số người thuộc tỷ lệ tại điểm a khoản 2 Điều này (trong đó ưu tiên cho các cơ quan, đơn vị có dưới 10 người trong danh sách trả lương và cơ quan, đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác), nhưng phải bảo đảm tổng số người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc không vượt quá tỷ lệ quy định tại khoản 1 Điều này.

c) Số người trong tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn không thực hiện hết thì không được tính vào tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc của các năm sau.

3. Cơ chế điều chỉnh chỉ tiêu toàn Cục:

Phòng Tổ chức cán bộ căn cứ kết quả rà soát, tổng hợp hồ sơ đề nghị của các cơ quan, đơn vị để tham mưu Hội đồng tiền lương Cục Hàng không Việt Nam xử lý phân bổ chỉ tiêu tại điểm b Khoản 2 Điều này theo các nguyên tắc sau:

Trường hợp tổng số chỉ tiêu quy định tại điểm a Khoản 2 chưa đạt mức 10%, ưu tiên xét duyệt cấp thêm chỉ tiêu cho các cơ quan, đơn vị có dưới 10 người hoặc cơ quan, đơn vị có số dư dưới 10 người. Việc xét duyệt thực hiện theo nguyên tắc ưu

tiên cơ quan, đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác và những cơ quan, đơn vị có số dư lớn hơn được xét trước (theo thứ tự giảm dần từ 09, 08, 07, 06….).

Trường hợp sau khi đã xử lý số dư mà tổng chỉ tiêu vẫn chưa đủ 10%, Hội đồng tiền lương Cục Hàng không Việt Nam sẽ xem xét, phân bổ số chỉ tiêu còn lại này cho các trường hợp khác đủ điều kiện, tiêu chuẩn do các cơ quan, đơn vị đề nghị. Việc xét duyệt tuân thủ thứ tự ưu tiên quy định tại Khoản 2 Điều 11 cho đến khi sử dụng hết chỉ tiêu, bảo đảm không vượt quá tỷ lệ 10%.

Điều 10. Thời gian, thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ tương ứng thời gian được xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 6 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có thời gian giữ bậc để xét nâng bậc lương thường xuyên là 3 năm (đủ 36 tháng) và 4 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có thời gian giữ bậc để xét nâng bậc lương thường xuyên là 2 năm (đủ 24 tháng) tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

2. Trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (6 năm và 4 năm) không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

3. Thời gian được xét nâng bậc lương trước thời hạn tương ứng với thành tích đối với cá nhân đạt đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét nâng bậc lương trước thời hạn tại Điều 8 Quy chế này được quy định cụ thể như sau:

a) Xét nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng so với thời gian giữ bậc để xét nâng bậc lương thường xuyên đối với trường hợp đạt được một trong những thành tích quy định từ số thứ tự (TT) 1 đến số thứ tự (TT) 15 của Phụ lục kèm theo Quy chế này.

b) Xét nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng so với thời gian giữ bậc để xét nâng bậc lương thường xuyên đối với trường hợp đạt được thành tích quy định tại số thứ tự (TT) 16 của Phụ lục kèm theo Quy chế này.

Điều 11. Ưu tiên trong xét nâng bậc lương trước thời hạn do có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn

1. Hội đồng thực hiện xét nâng bậc lương trước thời hạn theo thứ tự như sau:

a) Lượt 1: xét danh sách các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn thuộc điểm a, Khoản 2 Điều 9 Quy chế này;

b) Lượt 2: xét danh sách các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn thuộc điểm b, Khoản 2 Điều 9 Quy chế này

c) Nếu vẫn còn chỉ tiêu, Hội đồng xét chung trong toàn Cục đối với các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn được cơ quan, đơn vị đề nghị còn lại (nếu có) cho đến hết chỉ tiêu.

2. Trường hợp có nhiều người đạt tiêu chuẩn thành tích xét nâng bậc lương trước thời hạn như nhau thì thực hiện theo thứ tự ưu tiên như sau:

a) Có nhiều thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong những năm trước (liền kề với năm xét nâng bậc lương trước thời hạn).

b) Chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào.

c) Là nữ.

d) Là thương binh, người dân tộc thiểu số, thân nhân gia đình liệt sĩ, thương binh.

e) Có thời gian công tác trong ngành Hàng không nhiều hơn.

Điều 12. Thời điểm hưởng bậc lương mới và thời gian tính nâng bậc lương lần sau

1. Thời điểm hưởng bậc lương mới xác định bằng cách lấy thời điểm đến hạn nâng lương thường xuyên theo quy định, tính lùi tương ứng số tháng bằng số thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn (06 tháng hoặc 12 tháng).

2. Thời gian nâng bậc lương lần sau tính từ thời điểm được hưởng bậc lương mới.

3. Trường hợp ngày ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn sau thời điểm được tính hưởng bậc lương mới thì được truy lĩnh tiền lương và truy nộp bảo hiểm xã hội phần chênh lệch tiền lương tăng thêm giữa bậc lương mới so với bậc lương cũ.

Điều 13. Trình tự, thủ tục nâng bậc lương trước thời hạn

1. Thành lập Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ (Hội đồng) có các thành viên do Cục trưởng quyết định thành lập, gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng: Cục trưởng;

b) Phó Chủ tịch Hội đồng: 01 Phó Cục trưởng;

c) Các ủy viên:

- Các Phó Cục trưởng;

- Đại diện Đảng ủy Cục;

- Đại diện Ban thanh tra nhân dân;

- Đại diện các Phòng/Văn phòng của Cục Hàng không Việt Nam;

- Đại diện các đơn vị thuộc Cục Hàng không Việt Nam;

- Thư ký Hội đồng tiền lương: Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ.

Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số.

2. Thời điểm xét nâng bậc lương trước thời hạn

a) Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được tổ chức định kỳ mỗi năm 01 lần, trong tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

b) Thời điểm xét nâng bậc lương trước thời hạn được thực hiện sau khi các cơ quan, đơn vị hoàn thành công tác đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức, người lao động và công tác thi đua, khen thưởng của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

3. Trình tự, thủ tục nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc Cục Hàng không Việt Nam được thực hiện như sau:

a) Trước ngày 10 tháng 12 hằng năm, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị rà soát, đối chiếu, lập danh sách công chức, viên chức và người lao động đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét nâng bậc lương trước thời hạn có thành tích xuất sắc và gửi 01 (một) bộ hồ sơ về Cục Hàng không Việt Nam (qua Phòng Tổ chức cán bộ). Nếu quá thời hạn nêu trên, đơn vị nào không có văn bản đề nghị thì coi như đơn vị đó không có nhu cầu xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý. Hồ sơ gồm:

(1) Văn bản đề nghị xét nâng bậc lương trước hạn;

(2) Danh sách trích ngang các trường hợp đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn *(theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Quy chế này).*

(3) Biên bản họp xét của các cơ quan, đơn vị.

(4) Bản sao, bản kê các thành tích, Phiếu đánh giá, xếp loại chất lượng của cá nhân đề nghị nâng bậc lương trước hạn.

(5) Bản sao Quyết định nâng lương gần nhất.

b) Phòng Tổ chức cán bộ rà soát, tổng hợp danh sách công chức, viên chức và người lao động (khối cơ quan Cục); công chức, viên chức và người lao động (các đơn vị đề nghị) đủ tiêu chuẩn, điều kiện xét nâng bậc lương trước thời hạn báo cáo Hội đồng xem xét, quyết định.

c) Hội đồng tiền lương Cục Hàng không Việt Nam tổ chức họp, xét chung trong toàn khối cơ quan Cục và các đơn vị, đảm bảo tổng số người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc không vượt quá 10% tổng số công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của khối cơ quan Cục và các đơn vị tính đến 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

d) Trên cơ sở kết quả họp Hội đồng và phân cấp quản lý cán bộ:

(1) Phòng Tổ chức cán bộ hoàn thiện hồ sơ, thực hiện thủ tục đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Xây dựng; dự thảo quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trình Cục trưởng xem xét, quyết định đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Cục.

(2) Thủ trưởng các đơn vị ban hành Quyết định đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý.

Chương IV

NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN KHI CÓ THÔNG BÁO NGHỈ HƯU

Điều 14. Điều kiện, tiêu chuẩn và chế độ nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu

Công chức, viên chức và người lao động thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 1 Quy chế này được xem xét, nâng một bậc lương trước thời hạn 12 tháng so với thời gian quy định nếu có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn dưới đây:

(1) Đã có thông báo nghỉ hưu;

(2) Trong thời gian giữ bậc đạt đủ tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều 3 Quy chế này;

(3) Chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc chức danh;

(4) Kể từ ngày có thông báo nghỉ hưu đến trước ngày nghỉ hưu còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên theo quy định.

Điều 15. Quy trình thực hiện

1. Đối với công chức, người lao động thuộc khối Cơ quan Cục Hàng không Việt Nam (các Phòng, Văn phòng, Thanh tra Hàng không Việt Nam): Phòng Tổ chức cán bộ chủ trì rà soát, tổng hợp, trình Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam ban hành Quyết định về việc nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu đối với công chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Cục Hàng không Việt Nam theo phân cấp quản lý cán bộ (trừ các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Xây dựng).

2. Đối với công chức, viên chức, người lao động tại các đơn vị trực thuộc Cục Hàng không Việt Nam

a) Thủ trưởng đơn vị quyết định việc nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp theo phân cấp quản lý cán bộ.

b) Đối với các chức danh lãnh đạo thuộc thẩm quyền quản lý của Cục Hàng không Việt Nam: Đơn vị có trách nhiệm lập và hoàn thiện hồ sơ gửi về Cục Hàng không Việt Nam (qua phòng Tổ chức cán bộ) xem xét, quyết định.

3. Hồ sơ báo cáo, đề nghị gồm:

a) Văn bản đề nghị xét nâng bậc lương trước hạn;

b) Danh sách trích ngang các trường hợp đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn *(theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Quy chế này);*

c) Thông báo nghỉ hưu của cá nhân được đề nghị;

d) Bản sao Phiếu đánh giá, xếp loại chất lượng công việc trong thời gian giữ bậc lương của cá nhân được đề nghị;

đ) Bản sao Quyết định nâng lương gần nhất.

Chương V
NÂNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG

Điều 16. Điều kiện, tiêu chuẩn nâng phụ cấp thâm niên vượt khung

Công chức, viên chức và người lao động quy định tại Khoản 2 Điều 1 Quy chế này, nếu đã xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch công chức hoặc chức danh nghề nghiệp viên chức được xét hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung khi đáp ứng đủ các điều kiện và tiêu chuẩn sau đây:

1. Điều kiện về thời gian giữ bậc và mức hưởng:

a) Đối với các ngạch, chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên: Sau 3 năm (đủ 36 tháng) giữ bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc chức danh, được hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung bằng 5% mức lương của bậc lương cuối cùng đó; từ năm thứ tư trở đi, mỗi năm (đủ 12 tháng) có đủ tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều này thì được tính hưởng thêm 1%.

b) Đối với các ngạch, chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống và nhân viên thừa hành, phục vụ: Sau 2 năm (đủ 24 tháng) giữ bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc chức danh, được hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung bằng 5% mức lương của bậc lương cuối cùng đó; từ năm thứ ba trở đi, mỗi năm (đủ 12 tháng) có đủ tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều này thì được tính hưởng thêm 1%.

2. Tiêu chuẩn xét hưởng và nâng phụ cấp thâm niên vượt khung

Tiêu chuẩn xét hưởng và nâng phụ cấp thâm niên vượt khung thực hiện như tiêu chuẩn xét nâng bậc lương thường xuyên quy định tại Khoản 2 Điều 3 Quy chế này.

Điều 17. Các trường hợp được tính và không được tính vào thời gian để nâng phụ cấp thâm niên vượt khung

Thời gian được tính và không được tính vào thời gian để xét hưởng và nâng phụ cấp thâm niên vượt khung áp dụng như đối với nâng bậc lương thường xuyên quy định tại Điều 4, Điều 5 Quy chế này.

Điều 18. Thời gian bị kéo dài xét nâng phụ cấp thâm niên vượt khung

1. Trong thời gian giữ bậc lương (hoặc thâm niên vượt khung) hiện tại, nếu công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo hoặc quyết định bằng văn bản của cấp có thẩm quyền là không hoàn thành nhiệm vụ được giao hàng năm hoặc bị kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức thì cứ mỗi năm

không hoàn thành nhiệm vụ hoặc bị kỷ luật bị kéo dài thêm thời gian tính hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung so với thời gian quy định tại Khoản 1 Điều 16 Quy chế này.

Thời gian bị kéo dài xét nâng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức, viên chức và người lao động được thực hiện như thời gian bị kéo dài xét nâng bậc lương thường xuyên quy định tại Điều 6 Quy chế này.

2. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có kết luận của cơ quan có thẩm quyền là oan, sai sau khi bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam, bị kỷ luật (khiển trách, cảnh cáo, cách chức hoặc bị bãi nhiệm), nếu vẫn được cơ quan có thẩm quyền đánh giá (bằng văn bản) là hoàn thành nhiệm vụ công tác được giao hàng năm, thì được tính lại các mức phụ cấp thâm niên vượt khung như khi đạt đủ tiêu chuẩn và được truy lĩnh phụ cấp, truy nộp bảo hiểm xã hội (bao gồm cả phần bảo hiểm xã hội do cơ quan, đơn vị đóng) theo các mức phụ cấp thâm niên vượt khung đã được tính lại.

Điều 19. Quy trình thực hiện xét nâng phụ cấp thâm niên vượt khung

Quy trình thực hiện, thời gian báo cáo và hồ sơ đề nghị xét nâng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức, viên chức và người lao động được thực hiện như quy định đối với nâng bậc lương thường xuyên quy định tại Điều 7 Quy chế này.

Chương VI
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Cục Hàng không Việt Nam có trách nhiệm phổ biến công khai Quy chế đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động biết và thực hiện; chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác của hồ sơ đề nghị và kết quả nâng bậc lương của đơn vị mình.

2. Phòng Tổ chức cán bộ Cục Hàng không Việt Nam có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp và phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc hướng dẫn và tổ chức thực hiện Quy chế này.

Điều 21. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực từ ngày ký quyết định ban hành.

2. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh bằng văn bản về Cục Hàng không Việt Nam (qua Phòng Tổ chức cán bộ) để tổng hợp, báo cáo Cục trưởng xem xét, xử lý.

3. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản mới hiện hành./.

Phụ lục

(Kèm theo Quy chế xét nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung và nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc Cục Hàng không Việt Nam)

TT	THÀNH TÍCH
1.	"Giải thưởng Hồ Chí Minh" về khoa học và công nghệ; về văn học nghệ thuật
2.	"Giải thưởng Nhà nước" về khoa học và công nghệ; về văn học nghệ thuật
3.	"Huân chương Sao vàng"
4.	"Huân chương Hồ Chí Minh"
5.	"Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân", "Anh hùng Lao động"
6.	"Huân chương Độc lập" hạng nhất; "Huân chương Quân công" hạng nhất
7.	"Huân chương Độc lập" hạng nhì; "Huân chương Quân công" hạng nhì
8.	"Nhà giáo nhân dân", "Thầy thuốc nhân dân", "Nghệ sỹ nhân dân"; "Nghệ nhân nhân dân"
9.	"Huân chương Độc lập" hạng ba, "Huân chương Quân công" hạng ba
10.	"Huân chương lao động" hạng nhất, "Huân chương Chiến công" hạng nhất, "Huân chương Bảo vệ Tổ quốc" hạng nhất
11.	"Nhà giáo ưu tú", "Thầy thuốc ưu tú", "Nghệ sỹ ưu tú", "Nghệ nhân ưu tú"
12.	"Huân chương lao động" hạng nhì, "Huân chương Chiến công" hạng nhì, "Huân chương Bảo vệ Tổ quốc" hạng nhì, "Huân chương Đại đoàn kết dân tộc"
13.	- Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc", - "Huân chương lao động" hạng ba, "Huân chương Chiến công" hạng ba, "Huân chương Bảo vệ Tổ quốc" hạng ba, "Huân chương Dũng cảm"
14.	"Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ"
15.	- Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương - Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương
16.	- Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" - Giấy khen

CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM **Mẫu số 01**
Cơ quan, đơn vị:

DANH SÁCH CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐỀ NGHỊ NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN, NÂNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG NĂM …….

(Kèm theo công văn số……ngày……của ……..)

STT	*Họ và tên*	*Năm sinh*		*Trình độ đào tạo*	*Chức danh/ chức vụ*	*Lương cũ*					*Lương mới*					*Ghi chú*
		Nam	*Nữ*			*Mã số ngạch, chức danh*	*Bậc lương*	*Hệ số lương*	*Hệ số TNVK*	*Thời điểm hưởng*	*Mã số ngạch, chức danh*	*Bậc lương*	*Hệ số lương*	*Hệ số TNVK*	*Thời điểm hưởng*	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I	**Nâng bậc lương thường xuyên**															
II	**Nâng phụ cấp thâm niên vượt khung**															

CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM **Mẫu số 02**
Cơ quan, đơn vị:

DANH SÁCH CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐỀ NGHỊ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN NĂM……

(Kèm theo công văn số……ngày……của ……..)

A. Biên chế

1. Biên chế được giao:

2. Biên chế thực tế có mặt đến 31/12/....:

B. Biểu báo cáo:

STT	***Họ và tên***	***Năm sinh***		***Trình độ đào tạo***	***Chức danh/ chức vụ***	***Lương cũ***				***Lương mới***				***Thành tích*** ***(Liệt kê chi tiết tối đa 06/04 năm, tối thiểu 02 năm gần nhất theo từng năm, số QĐ)***	***Ghi chú***
		Nam	***Nữ***			***Mã số ngạch, chức danh***	***Bậc lương***	***Hệ số lương***	***Thời điểm hưởng***	***Mã số ngạch, chức danh***	***Bậc lương***	***Hệ số lương***	***Thời điểm hưởng***		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	11	12	13	14	16	17	
I	**Nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ**														
II	**Nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu**													***Văn bản thông báo nghỉ hưu***	